

Bản án số: 52/2021/HS-ST

Ngày: 11-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Tùng Lâm

2. Ông Phạm Thanh Châu Giang

Thư ký phiên toà: Ông Trần Tiến Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Cao Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, Tên gọi khác: Không, sinh ngày 11 tháng 8 năm 2000, tại huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hà U và bà Mai Thị H; Có vợ là: Vàng Thị T, sinh năm 2001; Có 01 con, sinh năm 2020.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 26/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 69/2017/HSST.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 03/8/2021 bị Công an xã An Thịnh, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2021 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*** Những người bị hại:**

1. Anh Đỗ Thế U1, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn T, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái

2. Chị Vũ Thị H1, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái

3. Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1990
Trú tại: Thôn A, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái

4. Anh Đặng Ngọc Y, sinh năm 1990
Trú tại: Thôn A, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Hà U, sinh năm 1975
Trú tại: Thôn G, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái

2. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1986
Trú tại: Thôn Đ, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái

3. Bà Trần Thị C, sinh năm 1955
Trú tại: Thôn Đ, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái

4. Chị Phạm Thị B, sinh năm 1989
Trú tại: Thôn Đ, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái

5. Bà Lê Thị T2, sinh năm 1958
Trú tại: Thôn Y, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái

6. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1974
Trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái

Những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 01/8/2021 Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21E1-401xx đi từ nhà sang khu vực xã A, huyện V mục đích xem nhà ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn G ở Thôn A, xã A, huyện V L phát hiện trong sân có 01 chiếc cân đồng hồ lò so CDH 100 quan sát thấy không có người ở nhà, L để xe mô tô ở cổng đi vào trộm cắp chiếc cân rồi điều khiển xe đi đến đoạn đường vắng cất giấu chiếc cân ở ven đường rồi tiếp tục điều khiển xe đi được khoảng 01 km L phát hiện thấy nhà anh Đặng Ngọc Y ở Thôn A, xã A, huyện V có để 01 chiếc cân đồng hồ lò so CDH 100 trên bậc hè, quan sát xung quanh thấy không có người ở nhà, L dựng xe tại cổng đi vào nhà trộm cắp chiếc cân mang đến khu vực giấu chiếc cân mà trước đó L đã trộm cắp được của gia đình anh Giang để cất giấu. Đến sáng ngày 02/8/2021 L điều khiển xe mô tô đến khu vực cất giấu 02 chiếc cân đã trộm cắp được trước đó mang bán cho anh Nguyễn Văn T1 ở Thôn Đ, xã A, huyện V một chiếc cân được 400.000 đồng còn chiếc thứ hai bán cho chị Phạm Thị B ở Thôn Đ, xã A, huyện V được số tiền 350.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên L mua ma túy để sử dụng và chi tiêu cá nhân hết.

Tiếp đến khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 06/8/2021 Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21E1- 401xx đi từ nhà sang xã A để mua đồ ăn sáng cho con, khi đi qua nhà chị Vũ Thị H1 ở Thôn Y, xã Y, huyện V thấy trước cửa nhà chị H1 có để 01 chiếc cân đồng hồ lò so CDH 100 quan sát thấy không có người ở nhà, L để xe mô tô ở cổng đi vào trộm cắp chiếc cân rồi mang đi cất giấu ở ven đường gần đó. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày L điều khiển xe mô tô đến nơi

cắt giầu cân và mang bán cho bà Trần Thị C ở Thôn Đ, xã A, huyện V được số tiền là 330.000 đồng L chi tiêu hết.

Tiếp đó khoảng 12 giờ ngày 09/8/2021, Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô từ nhà khi đi qua nhà anh Đỗ Thế U1 ở Thôn T, xã Y, huyện V phát hiện thấy có bao tải đựng vỏ quế và 01 chiếc máy phát cỏ nhãn hiệu Husqvarna 226R màu cam để trong kho gần nhà. Quan sát thấy không có người ở nhà, L dừng xe trước cửa kho đi vào bên trong trộm cắp một bao tải đựng vỏ quế khô và một máy phát cỏ cho lên xe mô tô chở đi. Khi đi đến đoạn đường vắng gần đó L giấu máy phát cỏ ở ven đường rồi mang bao tải vỏ quế trộm cắp được bán cho chị Lê Thị T2 ở Thôn Y, xã A, huyện V được số tiền 500.000 đồng. Sau đó L quay lại lấy máy phát cỏ mang đến nhà anh Nguyễn Văn T3 ở Thôn Y, xã Y, huyện V bán cho anh T3 được số tiền là: 700.000 đồng. Số tiền trên L mua ma túy để sử dụng và chi tiêu hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 22/ĐGTS-HĐĐG, ngày 27/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Văn Yên, kết luận:

+ 01 (một) máy phát cỏ, nhãn hiệu Husqvarna 226R patented; màu sơn cam không có lưỡi dao và dây đeo bảo hộ có giá trị là 2.166.000 đồng

+ 15 (mười lăm) kg vỏ quế khô, loại quế khô, loại quế đập có giá trị là 525.000 đồng.

+ 01 (một) Cân đồng hồ lò so CDH 100 cân có bù nhiệt độ của Công ty TNHH SX cân Nhơn Hòa. Vỏ cân màu xanh có giá trị là 433.000 đồng .

+ 01 (một) Cân đồng hồ lò so CDH 100 cân có bù nhiệt độ của Công ty TNHH SX cân Nhơn Hòa. Vỏ cân màu xanh có giá trị là 416.000 đồng.

+ 01 (một) Cân đồng hồ lò so CDH 100 cân có bù nhiệt độ của Công ty TNHH SX cân Nhơn Hòa. Vỏ cân màu xanh có giá trị là 400.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản định giá là 3.940.000 đồng (Ba triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng)

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bản cáo trạng số: 50/CT-VKS-VY ngày 22-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên luận tội đối với bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “trộm cắp tài sản”

+ Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Tổng hợp hình phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số: 69/2017/HSST, ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên

Bái. Bị cáo Nguyễn Thành L phải chấp hành hình phạt chung theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng và án phí của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thành L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu tài sản từ ngày 01/8/2021 đến ngày 09/8/2021 bị cáo Nguyễn Thành L đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bốn gia đình tại xã A và xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái gồm: 01 máy phát cỏ nhãn hiệu Husqvarna 226R; 15 kg vỏ quế khô và 03 chiếc cân đồng hồ lò so CDH 100 có trị giá tổng cộng là: **3.940.000 đồng (Ba triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng)**. Ngày 03/8/2021 Nguyễn Thành L bị Công an xã An Thịnh, huyện Văn Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” từ ngày 27/6/2021. Trong các lần trộm cắp nêu trên ngày 09/8/2021 Nguyễn Thành L trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an tại địa phương. Do đó cần đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo Nguyễn Thành L có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền nhanh chóng nên bị cáo đã phạm tội. Ngày 03/8/2021 bị Công an xã An Thịnh, huyện Văn Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 26/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Cố ý gây thương tích” đến nay L chưa chấp hành xong bản án, bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa các khuyết điểm của bản thân mà tiếp tục phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, phạm tội đang trong thời gian chấp hành án nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho những người bị hại, gây thiệt hại không lớn, người bị hại anh Đỗ Thế U1 và chị Vũ Thị H1 có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Đỗ Thế U1, anh Nguyễn Văn G, anh Đặng Ngọc Y và chị Vũ Thị H1 đã nhận lại được tài sản, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị T2 và anh Nguyễn Văn T3 đã được anh Nguyễn Hà U bố bị cáo L bồi hoàn số tiền đã bỏ ra mua tài sản của Nguyễn Thành L những người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền nào nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 03 chiếc cân đồng hồ lò so CDH 100 cân có bù nhiệt độ của Công ty TNHH SX cân Nhơn Hòa, vỏ cân màu xanh và 01 máy phát cỏ, nhãn hiệu Husqvarna 226R màu sơn cam. Công an huyện Văn Yên đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Nguyễn Văn T1, Trần Thị C, Phạm Thị B, Lê Thị T2 và Nguyễn Văn T3 là những người đã mua tài sản của Nguyễn Thành L, nhưng đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Công an huyện Văn Yên không đề nghị xử lý là phù hợp.

[11] Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thành L khai nhận đã sử dụng số tiền bán tài sản trộm cắp được đi mua ma túy của một người phụ nữ ở khu vực giáp ranh giữa xã A và xã Đại Sơn, nhưng L không biết tên, tuổi địa chỉ. Do vậy Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xác minh xử lý đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Thành L.

[12] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 1 khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Tổng hợp hình phạt **02 hai) năm tù** nhưng cho hưởng án treo tại bản án số: 69/2017/HSST, ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Tổng cộng Nguyễn Thành L phải chấp hành hình phạt là: **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 8 năm 2021 ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- CA huyện Văn Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QL&NVLQ;
- THADS huyện Văn Yên;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Lâm

